

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HÓA

Số: /QĐ-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thanh Hóa, ngày tháng năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giải quyết khiếu nại của bà Tạ Thị Liên (được ông Dương Văn Đình ủy quyền) ở số nhà 39, đường Lý Thường Kiệt, tổ dân phố 14, Ngọc Trạo, phường Quang Trung, tỉnh Thanh Hóa

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11/11/2011;

Căn cứ Luật Đất đai năm 2003, năm 2013 và năm 2024;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: số 124/2020/NĐ-CP ngày 19/10/2020 về việc quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Khiếu nại năm 2011; số 101/2024/NĐ-CP ngày 29/7/2024 về việc quy định về điều tra cơ bản đất đai; đăng ký, cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu tài sản gắn liền với đất và hệ thống thông tin đất đai; số 102/2024/NĐ-CP ngày 30/7/2024 về việc quy định chi tiết một số điều thi hành Luật Đất đai; số 141/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 về việc quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Thanh tra Chính phủ; số 151/2025/NĐ-CP ngày 16/6/2025 về việc quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai; số 226/2025/NĐ-CP ngày 15/8/2025 về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai; số 49/2026/NĐ-CP ngày 31/01/2026 về việc quy định chi tiết và hướng dẫn một số điều của Nghị quyết số 254/2025/QH15 của Quốc hội quy định một số cơ chế, chính sách tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong tổ chức thi hành Luật Đất đai;

Theo đề nghị của Thanh tra tỉnh tại Báo cáo số 1653/BC-TTTH ngày 24/4/2026 về kết quả xác minh khiếu nại của bà Tạ Thị Liên (được ông Dương Văn Đình ủy quyền) ở số nhà 39, đường Lý Thường Kiệt, tổ dân phố 14 Ngọc Trạo, phường Quang Trung, tỉnh Thanh Hóa.

I. NỘI DUNG KHIẾU NẠI

Bà Tạ Thị Liên khiếu nại và đề nghị UBND phường Quang Trung công nhận quyền sử dụng đất cho ông Dương Văn Đình, diện tích 670,2m² trong cùng một thửa đất, trong đó công nhận 450m² đất ở và 220,2m² đất trồng cây lâu năm.

II. KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT KHIẾU NẠI LẦN ĐẦU CỦA CHỦ TỊCH UBND PHƯỜNG QUANG TRUNG

Nội dung khiếu nại của bà Tạ Thị Liên đã được Chủ tịch UBND phường Quang Trung xem xét, giải quyết khiếu nại (lần đầu) tại Quyết định số 302/QĐ-UBND ngày 27/02/2026; không đồng ý với kết quả giải quyết khiếu nại của Chủ tịch UBND phường Quang Trung, bà Tạ Thị Liên tiếp tục có đơn khiếu nại gửi đến Chủ tịch UBND tỉnh.

III. KẾT QUẢ XÁC MINH

1. Đối thoại, làm việc với bà Tạ Thị Liên¹

- Ngày 01/7/2025, bà Tạ Thị Liên nộp hồ sơ đăng ký cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất. Sau khi tiến hành các thủ tục (lấy ý kiến khu dân cư, đo đạc khu đất, họp Hội đồng đăng ký đất đai và kết thúc niêm yết công khai²...); ngày 16/8/2025, UBND phường Quang Trung thông báo³ đang làm thủ tục cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, diện tích đất là thuộc 02 thửa (gồm thửa số 270 và thửa số 272), trong đó 410m² là đất Hg và 260,2m² không cùng thửa đất có nhà ở⁴ và đề nghị gia đình tiếp tục kê khai để được xem xét, giải quyết.

- Diện tích đất có đơn khiếu nại đang được ông Dương Văn Đình quản lý, sử dụng đã xây tường bao, có nhà ở ổn định từ năm 1993, không có tranh chấp, phù hợp với quy hoạch đất ở. Do đó, đủ điều kiện được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất (tại thửa đất số 11, tờ bản đồ số 87) với diện tích 670,2m², trong đó có 450 m² đất ở.

2. Hồ sơ địa chính, quy hoạch về diện tích đất khiếu nại

- Hồ sơ địa chính phường Ngọc Trạo (cũ) lập năm 1988 theo Chỉ thị 299/CT-TTg, diện tích đất khiếu nại thuộc thửa đất số 114, tờ bản đồ số 06, diện tích 978m², loại đất Hg; sổ mục kê ghi tên chủ sử dụng là **HTX**.

- Hồ sơ địa chính phường Ngọc Trạo (cũ) năm 1996, diện tích đất khiếu nại thuộc thửa đất số 270, tờ bản đồ 224509-VII, diện tích 410m², loại đất Hg, sổ mục kê ghi tên chủ sử dụng là **UBND phường**.

- Hồ sơ địa chính phường Ngọc Trạo (cũ) năm 2011, khu đất thuộc thửa đất số 11, tờ bản đồ số 87, diện tích 670,2m², mục đích **ODT**; sổ mục kê ghi tên chủ sử dụng là Dương Văn Đình. Tại tờ bản đồ này, **không thể hiện có công trình trên đất**.

¹ Tại: Đơn khiếu nại lần hai đề ngày 09/3/2026, Biên bản làm việc với Thanh tra tỉnh ngày 02/4/2026 và buổi đối thoại ngày 23/4/2026.

² Thông báo số 87/TB-UBND ngày 10/7/2025 về niêm yết công khai và Thông báo số 311/TB-UBND ngày 25/7/2025 kết thúc niêm yết công khai việc đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất của ông Dương Văn Đình.

³ Thông báo số 654/UBND-KTHTĐT ngày 16/8/2025 của UBND phường Quang Trung.

⁴ Thuộc một phần diện tích thửa số 272, tờ bản đồ số 224509-VII.

- Theo Quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021 - 2030 thị xã Bim Sơn được UBND tỉnh phê duyệt điều chỉnh tại Quyết định số 2575/QĐ-UBND ngày 18/7/2023, khu đất được quy hoạch là: Đất ở.

- Đồ án điều chỉnh quy hoạch chung thị xã Bim Sơn đến năm 2045 (tỷ lệ 1/500) đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1268/QĐ-UBND ngày 17/4/2023, khu đất thuộc quy hoạch là đơn vị ở (OHT-24).

- Theo quy hoạch điều chỉnh phân khu số 2 phía Tây Quốc lộ 1A, thị xã Bim Sơn, phê duyệt tại Quyết định số 1329/QĐ-UBND ngày 12/5/2025 là: Đất thương mại và đất ở hiện trạng.

3. Xác minh, làm việc với UBND phường Quang Trung

3.1. Hồ sơ có liên quan

a) Việc chuyển nhượng đất

- Theo kết quả xác minh với ông Dương Đức Hoàng tại Quyết định giải quyết khiếu nại số 302/QĐ-UBND ngày 27/02/2026 của Chủ tịch UBND phường Quang Trung, thể hiện: *Giấy mua bán nhà, đất và chuyển nhượng công trình xây dựng trên đất, cây cối hoa màu, nhà ở* viết tay (không có xác nhận của chính quyền), ghi ngày **18/8/1993** giữa người bán (ông Dương Đức Hoàng và bà Trương Thị Tiểu), người mua (ông Dương Văn Đình) là **thực hiện giao dịch vào năm 2010, trên đất không có nhà ở chỉ có hoa màu.**

- Ngày 11/4/2026 và ngày 14/4/2026, UBND phường Quang Trung đã tổ chức hội nghị⁵, có nội dung ông Dương Đức Hoàng, báo cáo: *Năm 2010, ông Hoàng vay 20 triệu của vợ chồng bà Liên, sau đó bà Liên thống nhất với ông Hoàng viết Giấy biên nhận mua bán nhà, đất cho ông Đình, trên đất chỉ có cây cối hoa màu; khoảng năm 2015, 2016, bà Liên xây dựng nhà; hiện nay đang cho bà San mượn để ở và trồng hoa.*

b) Hồ sơ xác minh nguồn gốc sử dụng đất

- Năm 2013: Biên bản xác minh nguồn gốc sử dụng đất ngày 15/4/2013 và Biên bản xét duyệt của Hội đồng đăng ký đất đai phường Ngọc Trạo, thị xã Bim Sơn, ngày 15/4/2013, thể hiện: *Khu đất do gia đình ông Đình ở từ năm 1998, không có tranh chấp, khiếu nại về đất và phù hợp với quy hoạch.* Trong Đơn xin xác nhận thời gian và nguồn gốc sử dụng đất ngày 03/4/2013 (bản phô tô): Tại mục 1 (người sử dụng đất) ông Đình ký kê khai: **Sinh năm 1973** và vợ là Nguyễn Thị Lan **sinh năm 1980**; mục 2-7 (nguồn gốc sử dụng đất) ông Đình ký kê khai: **Đất ở ổn định từ năm 1998.**

⁵ Xác minh về thời điểm, nguồn gốc sử dụng đất, nguồn gốc hình thành tài sản đối với thửa đất của ông Dương Văn Đình, thành phần gồm: *Đại diện tổ dân phố; cán bộ lãnh đạo, công chức địa chính qua các thời kỳ (bao gồm cả các lãnh đạo và cán bộ đã tham gia xác định nguồn gốc sử dụng đất năm 2018 và năm 2025).*

- Năm 2018: Biên bản họp lấy ý kiến khu dân cư về thời gian, nguồn gốc sử dụng đất ngày 14/9/2018, thể hiện: Nguồn gốc đất do ông Dương Đức Hoảng khai hoang năm 1979. Năm 1993, chuyển nhượng cho ông Đĩnh, trên đất có nhà ở và được ông Đĩnh sử dụng từ đó đến nay không tranh chấp.

- Đối với **02** hồ sơ xác minh nguồn gốc sử dụng đất phục vụ cho việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất năm 2013 và năm 2018 nêu trên: UBND phường Ngọc Trạo (cũ) đã ban hành Quyết định số 83/QĐ-UBND ngày 11/4/2025 về việc thu hồi, hủy bỏ kết quả xác nhận thời gian, nguồn gốc sử dụng đất. Lý do thu hồi, hủy bỏ: *Kết quả xét của Hội đồng đăng ký đất đai và xác nhận của UBND phường Ngọc Trạo năm 2013, năm 2018 không thống nhất về thời gian, nguồn gốc và không phù hợp với hồ sơ địa chính qua các thời kỳ đang lưu giữ tại UBND phường Ngọc Trạo; đồng thời, ông Đĩnh và bà Nguyễn Thị Lan (vợ) có đơn đề nghị UBND phường Ngọc Trạo hủy bỏ kết quả xét và xác nhận thời gian, nguồn gốc sử dụng đất.*

- Năm 2025: Biên bản số 19/BB-HĐĐK ngày 24/6/2025⁶, thể hiện: (1) khu đất đã xây dựng tường rào và công trình trên đất. (2) Không có tranh chấp. (3) Thời điểm sử dụng đất năm 1979, thời điểm tạo lập tài sản trên đất tháng 8/1993. (4) Nhận chuyển nhượng đất, nhà ở, công trình trên đất và hoa màu từ tháng 8/1993. (5) Khu đất quy hoạch là đất ở.

- Năm 2026:

+ Ngày 27/02/2026, Chủ tịch UBND phường Quang Trung ban hành Quyết định số 302/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại của bà Tạ Thị Liên, tuy nhiên nội dung quyết định giải quyết chưa căn cứ Biên bản số 19/BB-HĐĐK ngày 24/6/2025 của Hội đồng đăng ký đất đai phường Ngọc Trạo và kết quả niêm yết xác nhận thời gian, nguồn gốc sử dụng đất.

+ Ngày 09/4/2026, Thanh tra tỉnh có Văn bản số 1334/TTTH-P7 đề nghị UBND phường Quang Trung báo cáo, giải trình việc chưa căn cứ kết quả Hội đồng đăng ký đất đai phường Ngọc Trạo nêu tại Biên bản số 19/BB-HĐĐK, ngày 24/6/2025; *đề nghị làm rõ thời gian, nguồn gốc, quá trình sử dụng đất của thửa đất đang có đơn khiếu nại đảm bảo khách quan và theo đúng quy định của Luật Đất đai; chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật về kết quả xác định thời gian, nguồn gốc, quá trình sử dụng đất.*

+ Ngày 11/4/2026 và ngày 14/4/2026, UBND phường Quang Trung đã tổ chức hội nghị xác minh về thời điểm, nguồn gốc sử dụng đất, nguồn gốc hình thành tài sản đối với thửa đất của ông Dương Văn Đĩnh, thành phần gồm: Đại diện tổ dân phố; cán bộ lãnh đạo, công chức địa chính qua các thời kỳ (*bao gồm cả các lãnh đạo và cán bộ đã tham gia xác định nguồn gốc sử dụng đất năm 2018 và năm 2025*); Ông Hoảng được mời tham dự, các thành phần tham dự Hội

⁶ của Hội đồng đăng ký đất đai lần đầu đối với hồ sơ đăng ký đất đai, tài sản gắn liền với đất hộ ông Dương Văn Đĩnh.

ngihtổng nhất, kết luận nội dung như sau: (1) Năm 2010, ông Hoàng vay 20 triệu của vợ chồng bà Liên. Sau đó bà Liên thống nhất với ông Hoàng viết Giấy biên nhận mua bán nhà, đất cho ông Đình. Tại thời điểm đó, trên đất chỉ trồng cây hằng năm (cây sắn, mía....) và không có công trình, vật kiến trúc. (2) Năm 2012, gia đình bà Liên thực hiện **san lấp hồ. Công trình** trên đất, bà Liên xây dựng từ **năm 2016**. Đến năm 2019, bà Liên coi nói, sửa chữa, cải tạo, xây dựng xong cho bà Hoàng Thị San thuê mượn để ở và trồng hoa.

+ Ngày 15/4/2026, UBND phường Quang Trung có Văn bản số 1503/UBND-KTHTĐT, báo cáo: (1) kết quả xác định thời điểm, nguồn gốc sử dụng đất với các nội dung nêu trên. (2) ông Đình đăng ký thường trú năm 1998 tại Khu tập thể Công ty Xây dựng số 5, phường Ba Đình, thị xã Bỉm Sơn; năm 2000, tại phường Lam Sơn, thị xã Bỉm Sơn. (3) ngày 06/7/2010, ông Dương Văn Lực (anh trai ông Đình) có đơn gửi UBND phường Ngọc Trạo; lãnh đạo phường có ý kiến giao bộ phận chuyên môn xem xét việc *xin xây dựng tường rào và nhà tạm diện tích khoảng 45m² nhằm phục vụ quản lý hoa màu* (4) Chưa có cơ sở chính xác xác định việc ông Đình sử dụng đất vào mục đích ở từ năm 1993; thời điểm hình thành công trình trên đất, nguồn gốc, quá trình sử dụng đất có sự không thống nhất giữa các tài liệu. Do đó, trong quá trình xác minh, Tổ xác minh không đưa Biên bản số 19/BB-HĐĐK ngày 24/6/2025 làm căn cứ chính khi giải quyết khiếu nại, mà chỉ xem là một tài liệu tham khảo (5) UBND phường Quang Trung sẽ nghiêm túc rút kinh nghiệm về thiếu sót mà Thanh tra tỉnh đã chỉ ra.

- Ngày 21/4/2026, UBND phường Quang Trung ban hành Quyết định số 601/QĐ-UBND về việc thu hồi, hủy bỏ Biên bản số 19/BB-HĐĐK ngày 24/6/2025 của Hội đồng đăng ký đất đai lần đầu với hồ sơ đăng ký đất đai tài sản gắn liền với đất hộ ông Dương Văn Đình.

4. Nhận xét

4.1. Nội dung khiếu nại, đề nghị công nhận khu đất của ông Dương Văn Đình, diện tích 670,2m² nằm trong cùng một thửa đất

Căn cứ hồ sơ địa chính năm 1988 (theo Chỉ thị 299/CT-TTg), năm 1996 và năm 2011 cho thấy: Khu đất của ông Dương Văn Đình thể hiện trong một thửa (*Theo bản đồ địa chính: Năm 1988 thuộc thửa số 114, năm 2011 thuộc thửa số 11*). Như vậy, việc bà Tạ Thị Liên khiếu nại và đề nghị công nhận diện tích 670,2m² nằm trong cùng một thửa đất là đúng, khiếu nại của bà Tạ Thị Liên là có cơ sở.

4.2. Nội dung khiếu nại, đề nghị công nhận khu đất của ông Dương Văn Đình, diện tích 670,2m² trong đó: 450m² đất ở và 220,2m² đất trồng cây lâu năm

- Do thửa đất ông Dương Văn Đình đang sử dụng không có giấy tờ theo quy định tại Điều 137, Luật Đất đai năm 2024 (không có tên, nhà ở trên bản đồ địa chính từ năm 1988 đến năm 2011; không có tên trong sổ mục kê, sổ kiến

điền lập trước ngày 18/12/1980; Giấy tờ chuyển nhượng quyền sử dụng đất, mua bán nhà ở gắn liền với đất ở, nay được Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận đã sử dụng đất trước ngày 15/10/1993... và nguồn gốc, quá trình sử dụng đất có sự không thống nhất giữa các tài liệu). Việc xác định nguồn gốc sử dụng đất, xác định việc sử dụng đất ổn định thuộc thẩm quyền của cấp xã (phường) là theo quy định tại Điểm 3 (b2)⁷, Mục II, nội dung C, Phần V, Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 của Chính phủ.

- Qua xem xét các hồ sơ, tài liệu cho thấy: Diện tích đất khiếu nại không thể hiện có công trình trên đất theo bản đồ địa chính phường Ngọc Trạo năm 2011 (*các bản đồ địa chính đo vẽ năm 1988 và 1996 thể hiện là đất nông nghiệp do HTX và UBND quản lý*). Theo biên bản xác định nguồn gốc đất của UBND phường Quang Trung ngày 11/4/2026 và ngày 14/4/2026 khu đất hiện nay không có tranh chấp; ông Hoàng khai hoang khoảng năm 1979 vào mục đích trồng cây hàng năm; chuyển nhượng cho ông Đình năm 2010, diện tích 670,2m²; công trình trên đất do bà Liên xây dựng sau ngày 01/7/2014. Đến năm 2019, bà Liên coi nói, sửa chữa và cho bà Hoàng Thị San thuê mướn để ở và trồng hoa.

Căn cứ Điểm a⁸, Khoản 1, Điều 138, Luật Đất đai năm 2024; Khoản 5⁹, Điều 141, Luật Đất đai năm 2024; Điểm a¹⁰, Khoản 1, Điều 6 quy định ban hành kèm theo Quyết định số 17/2026/QĐ-UBND ngày 13/03/2026 của Chủ tịch UBND tỉnh thì: Khu đất diện tích 670,2m² nêu trên không đủ điều kiện được công nhận hạn mức là 450m² đất ở.

Như vậy, bà Tạ Thị Liên khiếu nại và đề nghị công nhận khu đất của ông Dương Văn Đình, diện tích 670,2m², trong đó: 450m² đất ở là không có cơ sở.

IV. KẾT LUẬN

- Theo hồ sơ địa chính năm 1988 (theo Chỉ thị 299/CT-TTg), năm 1996 và năm 2011 cho thấy khu đất của ông Dương Văn Đình nằm trong một thửa (*theo bản đồ địa chính: Năm 1988 thuộc thửa số 114, năm 1996 thuộc thửa số 270,*

⁷ ... (ii) Trường hợp không có giấy tờ về quyền sử dụng đất theo quy định tại Điều 137 Luật Đất đai thì xác định nguồn gốc sử dụng đất; xác định việc sử dụng đất ổn định theo quy định tại khoản 38 Điều 3 Luật Đất đai. ...

(iii) Trường hợp không có giấy tờ về quyền sử dụng đất theo quy định tại Điều 137 Luật Đất đai mà không có một trong các thông tin, giấy tờ tại nội dung (ii) ...

(iv) Trường hợp không có giấy tờ về quyền sử dụng đất theo quy định tại Điều 137 Luật Đất đai và thời điểm bắt đầu sử dụng đất thể hiện trên các loại giấy tờ hoặc thông tin quy định nội dung (ii) và nội dung (iii) có sự không thống nhất thì thời điểm bắt đầu sử dụng đất được xác định theo giấy tờ hoặc thông tin có ngày, tháng, năm sử dụng đất sớm nhất.

⁸ “a. Đối với thửa đất có nhà ở, nhà ở và công trình phục vụ đời sống nếu diện tích thửa đất bằng hoặc lớn hơn hạn mức công nhận đất ở theo quy định tại khoản 5 Điều 141 của Luật này thì diện tích đất ở được công nhận bằng hạn mức công nhận đất ở và không phải nộp tiền sử dụng đất”.

⁹ “5. Ủy ban nhân dân cấp tỉnh căn cứ điều kiện, tập quán tại địa phương quy định cụ thể hạn mức công nhận đất ở quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều này đối với trường hợp sử dụng đất trước ngày 18 tháng 12 năm 1980 và từ ngày 18 tháng 12 năm 1980 đến trước ngày 15 tháng 10 năm 1993”.

¹⁰ “a) Địa bàn phường thuộc thành phố, thị xã trước khi thực hiện chính quyền địa phương 02 cấp (trước ngày 01/7/2025): 450m²/hộ gia đình, cá nhân”.

năm 2011 thuộc thửa số 11). Do đó, việc bà Tạ Thị Liên (được ông Dương Văn Đĩnh ủy quyền) khiếu nại, đề nghị công nhận diện tích 670,2m² trong một thửa đất là đúng, khiếu nại của bà Tạ Thị Liên là có cơ sở.

- Theo kết quả xác định nguồn gốc đất của UBND phường Quang Trung cho thấy, việc bà Tạ Thị Liên (được ông Dương Văn Đĩnh ủy quyền) khiếu nại, đề nghị công nhận diện tích 670,2m² trong đó 450m² đất ở là không có cơ sở.

Từ kết quả thẩm tra xác minh, kết luận và các căn cứ pháp luật nêu trên.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Bà Tạ Thị Liên khiếu nại và đề nghị công nhận diện tích 670,2m² nằm trong cùng một thửa đất là đúng, khiếu nại là có cơ sở.

Bà Tạ Thị Liên khiếu nại và đề nghị trong tổng diện tích khiếu nại 670,2m² được công nhận 450m² đất ở là không có cơ sở.

Điều 2. Giao UBND phường Quang Trung hướng dẫn công dân hoàn thiện hồ sơ kê khai đăng ký đất đai đối với thửa đất số 11, tờ bản đồ số 87, bản đồ địa chính phường Ngọc Trạo năm 2011, xem xét cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất đảm bảo theo quy định của pháp luật về đất đai.

Điều 3. Đây là quyết định giải quyết khiếu nại lần hai, nếu bà Tạ Thị Liên không đồng ý với quyết định giải quyết khiếu nại này thì có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án theo quy định của Luật Tố tụng hành chính.

Điều 4. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Chánh Thanh tra tỉnh; Chủ tịch UBND phường Quang Trung, bà Tạ Thị Liên và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4 Quyết định;
- Văn phòng Chính phủ
- Ban Tiếp công dân Trung ương
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Ủy ban Kiểm tra Tỉnh ủy;
- Văn phòng Tỉnh ủy;
- Văn phòng Đoàn ĐBQH & HĐND tỉnh;
- Các PCVP UBND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và Môi trường;
- Công Thông tin điện tử UBND tỉnh;
- Lưu: VT, TDNC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Cao Văn Cường